

Đánh giá đặc tính của khảm xà cừ truyền thống ứng dụng trong trang trí đồ gỗ nội thất hiện đại

Evaluation of the characteristics of traditional mother-of-pearl inlay for modern wood furniture decoration

Lương Minh Thu

Tóm tắt

Khảm xà cừ là một vật liệu thủ công truyền thống độc đáo. Việc trang trí khảm xà cừ vào đồ thủ công mỹ nghệ đã có từ lâu đời tại một số quốc gia Đông Nam Á nói chung và Việt Nam nói riêng. Ở nước ta cho đến nay, vật liệu này được khai thác làm điểm nhấn trang trí đồ đặc nội thất bởi nhiều nhà thiết kế cũng như những thương hiệu nội thất nhỏ và vừa. Tuy nhiên cần lưu ý khi ứng dụng trong trang trí đồ đặc nội thất hiện đại phải đảm bảo một số nguyên tắc nhất định. Những nguyên tắc này tổng hợp dựa trên đánh giá đặc tính riêng của vật liệu trong môi trường khí hậu và văn hoá, thị hiếu bản địa của Việt Nam. Bằng việc đánh giá đặc tính của khảm xà cừ trong những điều kiện trên, bài báo nêu những nguyên tắc chỉ dẫn, gợi ý cho các nhà nghiên cứu và người thực hành thiết kế hiểu về vật liệu, qua đó đề xuất những giải pháp thiết kế đồ đặc nội thất trang trí khảm xà cừ một cách hiệu quả.

Từ khóa: khảm xà cừ, vật liệu, nội thất, đồ đặc nội thất, trang trí nội thất, thiết kế nội thất

Abstract

Mother-of-pearl inlay is a unique traditional craft material. The use of mother-of-pearl inlay in handicrafts has a long history in some Southeast Asian countries in general and Vietnam in particular. Up to now, this material is exploited as an interior decoration highlight by many designers as well as small to medium-sized furniture brands. However, it should be noted that when applying mother-of-pearl in modern interior decoration, certain principles must be adhered to. These principles are derived from an assessment of Recommend: the material's unique characteristics within Vietnam's climate, culture, and local aesthetic preferences. By evaluating the characteristics of mother-of-pearl inlay under the above conditions, the paper outlines guiding principles and suggestions for researchers and design practitioners to understand the material, thereby proposing effective solutions for designing furniture with mother-of-pearl inlay decoration.

Key words: mother-of-pearl inlay, materials, furniture, interior furniture, interior decoration, interior design

ThS. Lương Minh Thu

Bộ môn Nội thất, Khoa Nội thất

Trường đại học Kiến trúc Hà Nội

Email: thulm@hau.edu.vn,

Tel: 0985117862

Ngày nhận bài: 24/8/2024

Ngày sửa bài: 09/9/2024

Ngày duyệt đăng: 16/9/2024

1. Giới thiệu chung về nghệ thuật khảm trai truyền thống

Khảm xà cừ (hay còn được gọi là khảm trai, khảm ốc v.v.) từ xưa là vật liệu trang trí cao cấp trên đồ thủ công mỹ nghệ. Ở các quốc gia và vùng lãnh thổ thuộc khu vực Đông Nam Á như Đài Loan, Trung Quốc, Singapore... nghệ thuật khảm xà cừ rất phát triển và đạt được nhiều thành tựu. Tuy nhiên khảm xà cừ của Việt Nam đạt đến độ sắc xảo và mang nét đặc trưng riêng so với khu vực nhờ vào kỹ thuật khảm riêng biệt cũng như sự tỉ mỉ, khéo léo và tài hoa của những người thợ khảm. Làng Chuồn Ngọ (Ngọ Hạ trước kia) ở phía nam thành phố Hà Nội được coi là cái nôi của nghề khảm xà cừ ở miền Bắc Việt Nam. Trong làng tương truyền lại rằng ông tổ nghề là nhà sư Trương Công Thành sau được tôn là Thành hoàng làng. Hiện nay làng nghề vẫn duy trì với các mặt hàng mỹ nghệ và quà tặng lưu niệm dành cho khách du lịch [1].

Ở nước ta trước đây, khảm xà cừ được sử dụng trang trí trên: Cầu kiện nội thất (cột, hoành phi, câu đối v.v.); Đồ đặc nội thất (Bàn, ghế, sập, giường, tủ chè v.v.); Đồ vật dụng hàng ngày và đồ trang trí (bát, đĩa, bình lọ, lục bình, tranh khảm v.v.). Trong lĩnh vực nội thất hiện nay, khảm trai được ứng dụng như một vật liệu truyền thống có thể kết hợp khá linh hoạt với các kỹ thuật thủ công truyền thống khác như: Đồ gỗ - Đồng ky, đồ gốm - Bát Tràng, sơn mài - Bối Khê v.v. để sản xuất đồ nội thất, đồ trang trí mang bản sắc riêng độc đáo.

Kỹ thuật khảm trai truyền thống rất nhiều công phu. Để có được một sản phẩm khảm trai hoàn thiện, người nghệ nhân thực hiện nhiều công đoạn khác nhau, tạm chia thành 05 bước (Sơ đồ Hình 1.1) bao gồm: vẽ mẫu, cắt theo họa tiết mẫu, dán miếng cắt đó vào tấm cốt và đục theo các họa tiết, đến dán miếng trai, dùng đá mài mài phẳng và dùng dao bằng thép tách tỉa ra các họa tiết nhỏ, dùng giấy ráp đánh cho nổi họa tiết lên. Cuối cùng toàn bộ sản phẩm sẽ được đánh bóng bằng vecni để nổi bật các họa tiết. Xuất phát từ đặc trưng riêng của nguyên liệu hoặc chất liệu cấu thành cũng như kỹ thuật đặc trưng của từng bước khảm trai góp phần tạo nên những đặc tính riêng của vật liệu này. Việc đánh giá những tính chất đặc trưng riêng biệt đó chính là tiền đề để đề xuất những giải pháp khai thác giá trị của nghệ thuật khảm trai ứng dụng trong thiết kế đồ đặc nội thất hiện đại [2].

2. Đặc điểm của của khảm xà cừ truyền thống Việt Nam

Để đánh giá đặc điểm của vật liệu khảm xà cừ truyền thống Việt Nam trước hết cần xét đến đặc điểm nguyên bản của từng nguyên liệu/ chất liệu cấu thành cũng như những đặc trưng riêng trong kỹ thuật khảm của người thợ Việt Nam.

2.1. Đặc điểm nguyên bản của các nguyên liệu, chất liệu cấu thành vật liệu khảm xà cừ

Vỏ trai, ốc, xà cừ: Vỏ trai có nhiều loại, trai cánh mảnh nhỏ, sẫm màu; Trai thịt trắng, vỏ mình dày; trai Nông Cống (Thanh Hóa) có nhiều vân; Ốc biển phải là ốc xà cừ, có nhiều ở vùng biển Quy Nhơn, Quảng Nam Đà Nẵng, Nha Trang, Phan Thiết; Hến biển chỉ có loại vỏ xác, thường có nhiều ở Quy Nhơn là dùng làm khảm trai được. Đặc biệt có loại vỏ Cừu Khổng (vỏ bào ngư có 9 lỗ ở ria mép vỏ) rất hiếm thấy, có vân màu ngũ sắc khác biệt. Đôi khi trong một số trường hợp có thể sử dụng vỏ trứng để khảm. Hiện nay, ngoài việc sử dụng vỏ trai ốc trong nước thì còn nhập khẩu nguyên liệu sơ chế thô từ các nước Trung Quốc, Hong Kong, Indonesia...



Hình 1.1. Các bước cơ bản của kỹ thuật khắc trai truyền thống. Nguồn ảnh: Internet.

Cơ bản, nguyên liệu vỏ trai ốc có thành phần chính là Canxi với cấu trúc gồm 3 lớp: Lớp sừng bọc ngoài, lớp đá vôi ở giữa, lớp xà cừ trong cùng. Tính chất của chất liệu nguyên bản này giòn, xốp nhưng đặc trưng bởi màu sắc óng ánh của lớp xà cừ. Tự nhiên tạo ra những vân xà cừ trên từng cá thể không giống nhau, không trùng lặp bởi vậy mang tính thật khác rõ rệt. Đặc điểm này được khai thác tối đa trong kỹ thuật khắc trai thông qua việc lựa chọn màu sắc vỏ xà cừ cho phù hợp với họa tiết của sản phẩm. Ví dụ: muốn khắc những chi tiết mặt nổi như: núi non, cánh phượng, cánh công thì sử dụng Cừu Khổng (xem Hình 2.1) với những vân màu rõ nét; những chi tiết cần đơn sắc thì dùng những loại vỏ ốc bình thường khác kết hợp với khắc họa tiết để đặc tả chi tiết... Và mặc dù cùng một loại hoa văn trang trí nhưng mỗi lần khắc lại tạo ra một hiệu ứng thị giác khác nhau rất độc đáo bởi sự khác nhau của các loại vỏ trai ốc ở từng lần khắc.

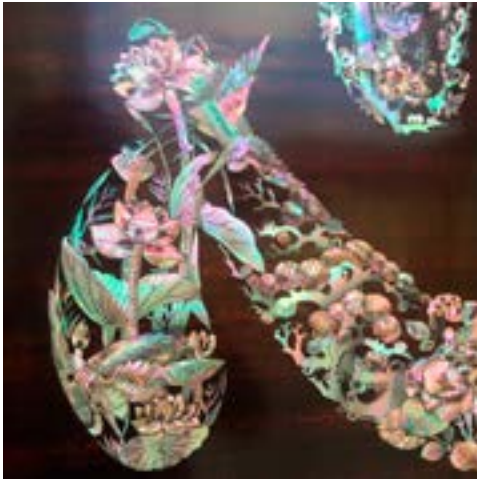
Các loại chất kết dính và phủ bề mặt: Trong kỹ thuật khắc xà cừ, chất kết dính được dùng trước đây là sơn ta (sơn nhát, nhì, ba) làm chất kết dính. Để cho bề mặt khắc có độ bóng đẹp thì được phủ bởi sơn then hoặc sơn cánh gián. Sử dụng sơn then để phủ chính là kỹ thuật sơn mài truyền thống, dùng sơn này phải mài trong nước (khô trong ẩm) nên rất mất công sức, thời gian và giá thành cao. Thông thường,

với những loại đồ nội thất, vật dụng và đồ dùng hàng ngày thì sử dụng sơn cánh gián để phủ tạo độ bóng và bảo vệ bề mặt khắc. Ngày nay, chất kết dính và phủ bề mặt khắc trai có thể dùng keo dính và sơn công nghiệp (sơn PU) cũng đạt được hiệu quả thị giác và giúp giảm giá thành.

2.2. Đặc trưng trong kỹ thuật khắc xà cừ truyền thống Việt Nam

Kỹ thuật cán, khắc tinh xảo: quan sát hình 2.2 có thể dễ dàng nhận thấy sự tinh xảo trong kỹ thuật khắc xà cừ của Việt Nam. Những miếng vật liệu xà cừ trước hết được cán phẳng mài nhẵn và cắt thành những họa tiết tỉ mỉ của từng motif trang trí. Khác biệt lớn nhất là ở chỗ, phân họa tiết xà cừ được cán âm (hình bên phải) mà không phải ghép nổi (hình bên trái). Người thợ khắc sẽ chép lại họa tiết xà cừ lên bề mặt tấm cốt (gỗ) sau đó khéo léo đục, chạm từ những chi tiết hoa văn nhỏ nhất. Sau đó phân họa tiết xà cừ được cán vừa vắn lên bề mặt gỗ rồi phủ bóng. Cái tài hoa của người thợ là ở chỗ sau khi hoàn thiện, thì bề mặt tấm cốt gỗ và xà cừ hoàn toàn không có độ chênh mà láng đều. Nếu không quan sát mà chỉ cảm nhận bằng xúc giác thì không thể nhận ra bề mặt gỗ đã được đục chạm và cán vỏ xà cừ.

Kỹ thuật cán, ép: Các mảnh nguyên liệu được cán phẳng, không ghép mà được lựa chọn kích thước trở họa tiết phủ



Hình 2.1. Vỏ Cừu Khổng với vân ngũ sắc được dùng để khảm những chi tiết cần nhấn mạnh hoặc có màu sắc đặc biệt (như trong bức khảm là phần cánh chim, bông hoa). Nguồn ảnh: Tác giả

hợp với kích thước của tấm vật liệu bởi vậy khớp theo hoa tiết, không nứt vỡ, đồng đều và không có độ chênh sai giữa các mảng xà cừ cùng một chi tiết hoa tiết. Cách làm này tận dụng được sự đặc biệt về màu sắc của mỗi tấm nguyên liệu xà cừ. Ví dụ H2.1 phần hoa tiết thân chim sử dụng cùng một tấm vật liệu có độ đồng đều về màu, những phần chi tiết cánh chim thì sử dụng loại nguyên liệu xà cừ vỏ Cừu Khổng để đạt được độ sắc sảo.

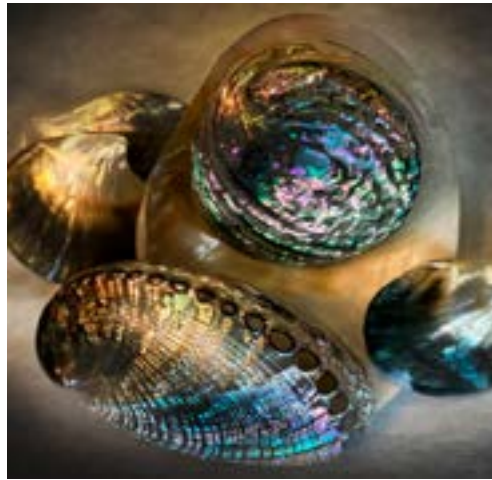
Hoạ tiết được cắt tỉa, tạo hình tỉ mỉ: Càng nghiên cứu kỹ về khảm xà cừ, càng thấy yêu mến cảm phục tài hoa của cha ông ta. Nếu quan sát kỹ sẽ thấy các đường nét trang trí rất hài hoà. Tuy các hoạ tiết, hoa văn đã được cách điệu, ước lệ hoặc chỉ nhấn đặc tả vào một vài chi tiết nhưng vẫn thấy được sự sống động và mềm mại của các hoạ tiết. Đặc biệt các chi tiết nhỏ như cánh hoa, từng chiếc lông vũ v.v. đều được chú trọng và kỹ thuật cắt tạo ra các chi tiết nhỏ ấy thể hiện rõ sự tinh xảo của tay nghề người thợ [3].

Đề tài, motif trang trí phong phú: Theo nhận thức thẩm mỹ truyền thống còn ảnh hưởng bởi Nho giáo nên từ xưa các motif trang trí của nghệ thuật khảm xà cừ cũng chịu ảnh hưởng nhiều bởi các tạo hình trang trí của Trung Hoa cổ đại. Tuy nhiên bên cạnh đó cũng không thiếu những motif trang trí dân gian thể hiện được sự hồn nhiên, gần gũi trong đời sống tinh thần của người xưa thông qua những đề tài: cây đa giếng nước, phong cảnh làng quê, mùa vụ (cày, cấy), cảnh lao động (đơm cá, chèo đò v.v.), hay thậm chí là những con giống và thảo mộc bản địa như kê (gà), áp (vịt) bướm bướm, chim muông v.v.

2.3. Đặc tính của khảm trai trước tác động của điều kiện môi trường và con người

Khảm trai với điều kiện khí hậu của Việt Nam: Từ lâu là một loại vật liệu bản địa được ưa chuộng và được chứng minh thực tế là phù hợp với điều kiện khí hậu của Việt Nam. Lớp sơn ta ngoài tác dụng làm bóng đẹp bề mặt còn có tác dụng đuổi côn trùng, chống mốc và mối mọt rất hiệu quả. Tuy nhiên các loại sơn công nghiệp thay thế sơn ta làm chất phủ bề mặt gỗ trong sản xuất đồ khảm trai hiện đại khó đạt được hiệu quả tương tự.

Nhiệt độ: khảm trai có tuổi thọ lâu năm nếu được bảo quản trong điều kiện nhiệt độ



Hình 2.2. Hộp trang sức mỹ nghệ xà cừ của Đài Loan (bên trái) Hộp trang sức mỹ nghệ khảm xà cừ của Việt Nam (bên phải). Nguồn ảnh: Internet.

phòng không thay đổi liên tục, ổn định ở một mức nhiệt độ cố định biên độ từ 20°C đến 32°C. Chưa có đánh giá về việc xuống cấp của khảm trai trong điều kiện nhiệt độ thấp nhưng trong môi trường nhiệt độ cao liên tục (có ánh nắng tự nhiên chiếu trực tiếp) sẽ dẫn đến lớp sơn bị bong hỏng, khảm trai bạc màu. Ngoài ra trong điều kiện nhiệt độ phòng không ổn định (thay đổi liên tục) sẽ dẫn đến sự xuống cấp nhanh của vật liệu. Nguyên nhân là do có sự giãn nở hoặc co ngót không đồng đều giữa các loại chất liệu cấu thành (vỏ trai, sơn phủ, keo liên kết, cốt liệu gỗ) dẫn đến các vết nứt bề mặt, bong hỏng lớp khảm (vấn đề này cũng thường thấy riêng với vật liệu gỗ thông thường nên đương nhiên xảy ra tương tự khi dùng gỗ để khảm trai).

Độ ẩm: Trong điều kiện độ ẩm cao của không gian nội thất thì vật liệu khảm trai cũng dễ hư hại. Bản chất là do gỗ cốt liệu sử dụng để khảm trai có phản ứng biến đổi trong điều kiện độ ẩm dẫn đến hư hại bề mặt khảm. Trong điều kiện ngâm nước, thí nghiệm ngâm tấm gỗ khảm trai ngập trong nước 72 giờ hoàn toàn không ảnh hưởng đến chất lượng của khảm trai. Nhưng trong điều kiện lâu hơn thì chưa có đánh giá chính xác. Như vậy có thể rút ra đánh giá: Khảm trai không bị ảnh hưởng bởi độ ẩm trong điều kiện không gian nội thất thông thường.

Khảm trai với ánh sáng: Một trong những đặc điểm đặc trưng nhất của vật liệu khảm xà cừ đó là vân xà cừ phản ứng trong điều kiện chiếu sáng trực tiếp lên bề mặt ván khảm trai sẽ phản chiếu và trở nên rực rỡ, lấp lánh đẹp mắt. Tính chất này rất phù hợp dùng làm điểm nhấn trang trí trên đồ đạc, cũng chính là thế mạnh giúp vật liệu khảm xà cừ trở nên độc đáo và được ưa chuộng.

Khảm trai dưới tác động của đời sống con người: Không được lau chùi bằng các loại hoá chất làm tan lớp sơn ta, ngoài ra khảm xà cừ có thể bị bong hỏng nếu lau chùi không đúng cách hoặc bằng các dụng cụ không phù hợp (không chịu được lực mài mòn). Tránh tác động lên bề mặt khảm xà



Hình 2.2. Hộp trang sức mỹ nghệ xà cừ của Đài Loan (bên trái) Hộp trang sức mỹ nghệ khảm xà cừ của Việt Nam (bên phải). Nguồn ảnh: Internet.



Hình 3.1. Một số vị trí khảm xà cừ trên đồ đạc nên tránh: Chân ghế (ảnh trái); Mặt ghế (ảnh giữa) bị bong hỏng; sập gỗ tránh khảm xà cừ trang trí ở vị trí mặt ngồi của sập (ảnh phải)

cử bằng lực mạnh và liên tục (lực va đập). Bề mặt khảm xà cừ không chịu được lực uốn. Nếu có thiết kế khảm trai trên các bề mặt gỗ uốn cong thì phải uốn hoặc xử lý cong bằng tạo hình trước rồi mới khảm xà cừ.

Khảm trai với thị hiếu thẩm mỹ và hành vi của người Việt hiện đại: Kỹ thuật khảm xà cừ thủ công và quy trình ứng dụng nó vào trang trí đồ đạc nội thất không còn thực sự phù hợp và phổ biến trong điều kiện sản xuất hiện đại với khoa học kỹ thuật tiên tiến. Tuy nhiên cần có tầm nhìn khai thác giá trị của khảm xà cừ làm điểm nhấn một cách phù hợp với tỉ trọng của đồ đạc sao cho phù hợp với quy trình hiện đại mà vẫn phát huy được giá trị đặc biệt của khảm xà cừ. Ngoài ra cũng cần có những đổi mới trong các đề tài motif trang trí sao cho phù hợp với thị hiếu của khách hàng trẻ (tệp khách hàng hiện đại là lực lượng khách hàng chính trong giai đoạn hiện nay).

3. Ứng dụng khảm trai trong trang trí đồ đạc nội thất hiện đại trên cơ sở nghiên cứu đặc tính vật liệu

3.1. Một số nguyên tắc chung cần lưu ý khi ứng dụng khảm xà cừ trong trang trí đồ đạc nội thất hiện đại

Khi thiết kế đồ đạc nội thất hiện đại có ứng dụng trang trí khảm xà cừ cũng vẫn cần đảm bảo các bước trong quy trình thiết kế đồ đạc nội thất cơ bản thông thường [4]. Trong đó các vấn đề cần được nghiên cứu và thực hiện theo nguyên lý bao gồm: nhân trắc học, công thái học, cấu trúc chịu lực, công năng của sản phẩm, màu sắc, vật liệu v.v. Trong bài viết này, tác giả không nêu lại các vấn đề chung đó mà nhấn mạnh vào những nguyên tắc được thiết lập trên cơ sở đánh giá các tính chất đặc trưng đã nêu ở các mục trên của vật liệu khảm xà cừ. Những nguyên tắc này nhằm tận dụng các ưu điểm và hạn chế các nhược điểm của khảm xà cừ sao cho việc khai thác ứng dụng nó trong thiết kế và sản xuất đồ đạc nội thất đạt được hiệu quả tốt nhất về sự thích dụng và thẩm mỹ. Những nguyên tắc này xét trên hai khía cạnh chính bao gồm: yêu cầu về vị trí đặt các loại đồ đạc nội thất khảm xà cừ trong không gian và yêu cầu về vị trí khảm xà cừ trên các loại đồ đạc.

Khảm xà cừ trên những đồ đạc đặt ở vị trí phù hợp trong không gian nội thất:

Vì tính chất trang trí tinh xảo làm điểm nhấn của vật liệu nên khảm trai đối với những đồ đạc trong tầm nhìn mắt thường dễ thấy như các đồ vật kê trên sàn hoặc treo tường trong tầm nhìn tiện nghi của mắt và có thể quan sát gần, nhìn

kỹ các chi tiết của đồ đạc (cao dưới 1,5m). Tránh khảm trai trên các đồ treo trên trần hoặc ở vị trí quá cao bởi các chi tiết khảm trai nhỏ sẽ khó quan sát và cảm nhận được vẻ đẹp của chi tiết ở vị trí cao. Ví dụ: Không nên khảm trai vào các loại chao đèn ốp trần, thả trần vì phần chao đèn khuất sáng lại không thể quan sát làm lãng phí vẻ đẹp của vật liệu hoặc nói cách khác việc khảm trai ở những vị trí như vậy là không cần thiết.

Tránh khảm trai trên các loại đồ đạc chịu ánh sáng trực tiếp hoặc độ ẩm cao. Ví dụ: Không nên khảm xà cừ ở các loại tủ kệ trong nhà vệ sinh, những đồ đạc kê gần vị trí gần cửa sổ hoặc chính các khung cửa và cấu kiện cửa, những đồ đạc kê ngoài ban công như bộ bàn trà v.v.

Nên khảm trai trên những đồ kê ở vị trí ánh sáng tốt mới phát huy được tính thẩm mỹ độc đáo của vật liệu bởi khi nhận đủ ánh sáng, vật liệu khảm trai được phản xạ tạo ra dải màu sắc lấp lánh như cầu vồng. Những diện đồ đạc như cánh tủ, mặt bàn được khảm trai nên bố trí ánh sáng rơi vào bề mặt khảm làm tăng vẻ đẹp của bề mặt đồ và vật liệu.

Những không gian có bố trí chiếu sáng đặc biệt như: vũ trường, quán cafe v.v. hoặc những không gian có độ ẩm cao như spa, xông hơi, tắm trị liệu... thì không nên sử dụng đồ đạc có khảm vật liệu xà cừ.

Tránh kê đồ có khảm xà cừ vào những góc thường xuyên có tác động lực mài mòn, lực va đập, lực uốn nén...



Hình 3.2. Thứ tự vị trí ưu tiên ứng dụng khảm xà cừ trên đồ nội thất



Hình 3.3. Chiếc ghế hiện đại kết hợp nhiều loại vật liệu và được nhấn bằng khảm xà cừ ở phần dựa lưng. Nguồn Internet



Hình 3.4. Những chiếc bàn với hoạ tiết trang trí khảm xà cừ hiện đại. Nguồn Internet

Tránh khảm xà cừ vào các loại đồ đặc thường xuyên tiếp xúc với các dạng chất lỏng như đồ ăn thức uống, hoá chất v.v. phải thường xuyên cọ rửa lau chùi. Trong không gian chật hẹp và nghỉ ngơi (phòng ngủ) không nên lạm dụng khảm xà cừ quá nhiều.

Khảm xà cừ ở những vị trí thích hợp trên đồ đặc

Khảm trai trên những bề mặt dễ thấy và đảm bảo nhận được ánh sáng đủ để phát huy hiệu ứng phản xạ ánh sáng của bề mặt vật liệu. Trong một số trường hợp cần phải kết hợp bố trí các loại đèn thả, đèn rọi mới phát huy hết vẻ đẹp của vật liệu.

Tránh khảm những vị trí đồ thường xuyên chịu lực mài mòn, ma sát, lực uốn nén v.v.

Tránh các diện dùng để ngồi (mặt ngồi của ghế, xem Hình 3.1) hoặc các diện thường xuyên bị che chắn không dễ nhìn thấy v.v.

Tránh khảm trai trên những diện của đồ đặc thường xuyên tiếp xúc với độ ẩm hoặc ánh sáng tự nhiên cường độ cao (mặt tủ bếp, tủ nhà tắm, chân ghế, chân bàn xem Hình

3.1, các đồ đặc gần cửa sổ, ban công ...)

Trên một số đồ đặc nội thất cơ bản (ghế, bàn v.v.), nếu căn cứ vào những lưu ý về vị trí khảm xà cừ thích hợp trên đồ đặc như đã nêu hoàn toàn có thể rút ra nguyên tắc lựa chọn vị trí khảm hữu ích. Xem hình H3.2 ta thấy, những vị trí màu đỏ (chân bàn, chân ghế) không nên khảm xà cừ; Những vị trí màu cam (dựa lưng ghế, mặt ngồi ghế, mặt bàn) nên hạn chế khảm xà cừ; Những vị trí còn lại (màu vàng) thì ưu tiên khảm xà cừ trang trí sẽ mang lại hiệu quả thẩm mỹ và sử dụng cao.

Tỉ trọng khảm xà cừ trên đồ đặc cần phù hợp với công năng và thẩm mỹ tổng thể của không gian:

Trong lối trang trí nhà gỗ truyền thống đồng bằng Bắc Bộ nước ta trước đây, khảm xà cừ được khai thác với mật độ dày, nhiều chi tiết trên các đồ: Hoàn phi câu đối, sập gụ, tủ chè, các loại bàn trà, đôn, ghế, các vật dụng (hộp trang sức, cơi trầu v.v.), đồ trang trí (lục bình, tranh khảm xà cừ v.v.). Lối trang trí dày đặc đó phù hợp với quan niệm về cái đẹp và sự sang trọng của người Việt xưa. Tuy nhiên nếu áp dụng lối



Hình 3.5. Khảm xà cừ lên các mặt cánh của tủ đầu giường và mini bar. Nguồn Internet



Hình 3.6. Khảm xà cừ trên đèn ngủ và các đồ decor. Nguồn Internet

trang trí đó trong bối cảnh ngày nay thì không còn phù hợp với nhịp sống và cảm nhận của con người trong không gian sống hiện đại. Vì vậy, tỉ lệ trang trí bằng khảm xà cừ nên được tiết chế hoặc sử dụng làm điểm nhấn để thị giác và tinh thần người thường thức có quãng nghỉ và thư giãn, tránh làm cho không gian có cảm giác bí bách và ngột ngạt [5], [6].

Thiết kế chủ đề/ motif trang trí phù hợp với thị hiếu hiện đại: Một trong những vấn đề lớn cần nghiên cứu và đề xuất tạo nên “đời sống mới” cho vật liệu khảm xà cừ là sự thay đổi của chủ đề/ motif trang trí sao cho phù hợp với thị hiếu thẩm mỹ tiêu dùng hiện đại. Thay vì những đề tài bị ảnh hưởng bởi văn hoá Trung Hoa hoặc khai thác theo lối trang trí cổ thì cần lồng ghép những hoạ tiết trang trí đơn giản, cổ động và tôn lên vẻ đẹp hiện đại của đồ nội thất [7].

3.2. Một số giải pháp minh họa ứng dụng khảm xà cừ trong trang trí đồ gỗ nội thất hiện đại

Ứng dụng trang trí các bề mặt đồ đạc nội ngoại thất như bàn, ghế, tủ, kệ... thì đặc tính trang trí lại được nhấn mạnh nhiều hơn bởi đường nét, mảng miếng, hoạ tiết cách điệu. Tùy vào mục đích sử dụng, ta có thể quyết định thiết kế của từng đồ đạc, chất liệu có thể được nhúng vào một bộ phận của đồ đạc hoặc một chi tiết nhỏ trên bề mặt để tạo điểm nhấn thẩm mỹ. Cũng tương tự, hoàn toàn có thể thiết kế đồng bộ chất liệu hay là kết hợp nhiều các loại chất liệu vật liệu khác nhau, cả vật liệu tự nhiên và vật liệu nhân tạo [8]; Ngoài những nguyên tắc về việc trang trí bề mặt đồ đạc nội thất bằng các loại vật liệu nói chung như vừa nêu trên, bài viết nhấn mạnh việc lưu ý những tính chất đặc trưng của vật liệu khảm xà cừ để khai thác tối đa các ưu điểm và hạn chế

các nhược điểm của vật liệu, hỗ trợ tối đa cho công năng sử dụng và giá trị thẩm mỹ của loại đồ đạc đó trong không gian nội thất.

Khi ứng dụng khảm xà cừ trong trang trí đồ đạc cũng cần có sự đánh giá tổng quan về không gian trên các khía cạnh cơ bản như chức năng và thẩm mỹ của không gian đó để quyết định việc có sử dụng hoặc không sử dụng đồ đạc khảm xà cừ, khảm xà cừ với tỉ trọng như thế nào để đạt được hiệu quả tốt nhất và đặc biệt cần có sự thống nhất, đồng bộ về ngôn ngữ tạo hình trang trí khảm xà cừ trong một không gian. Nhìn chung sự tính toán đó là cần thiết trong bất cứ dự án nào, người làm thiết kế cũng cần đạt hiệu quả tổng thể. Và để đạt được hiệu quả tổng thể, trong nhiều trường hợp cần cân nhắc đưa khảm xà cừ vào một chi tiết nhấn trong không gian chứ không nên lạm dụng tràn trải.

Thực tế, những đồ đạc khảm xà cừ trên thị trường hiện nay thường có giá trị kinh tế cao, phục vụ khách hàng thuộc phân khúc cao cấp. Nhưng lại chưa thực sự được ưa chuộng rộng rãi đặc biệt rất hạn chế xuất hiện trong những không gian sang trọng hiện đại. Tuy nhiên việc tiếp cận những công trình này đòi hỏi một tầm nhìn thị trường làm nền tảng phát

huy sự sáng tạo và khai thác khảm xà cừ ở những góc độ mới mẻ và ưu việt hơn.

• Khảm xà cừ lên ghế

Có thể đồng bộ hoặc phối hợp các loại chất liệu vật liệu khác nhau để phát huy được sự thích dụng và thẩm mỹ của đồ đạc. Không chỉ sử dụng gỗ khảm xà cừ, chiếc ghế hiện đại có thể kết hợp với các vật liệu da, vải, nỉ v.v. để bọc phần mặt ngồi thân thiện, thích dụng (hơn) so với chiếc ghế hoàn toàn làm bằng gỗ, các chi tiết trang trí khảm xà cừ được thực hiện trên phần dựa lưng trở thành điểm nhấn tạo nên sự độc đáo của sản phẩm (Hình 3.3)

• Khảm xà cừ lên bàn

Khi ứng dụng trang trí khảm xà cừ lên các bề mặt đồ đạc nội thất hiện đại thì cần chú trọng thứ nhất là các đường nét, motif trang trí phải phù hợp thị hiếu của người sử dụng. Trong hình Hình 3.4. Các hoạ tiết khảm xà cừ trên bàn đều đã được cách điệu trở thành các đường nét trang trí hiện đại, cổ động và hoàn toàn phù hợp với các không gian nội thất đương đại.

• Khảm xà cừ lên các loại tủ

• Khảm xà cừ lên đồ trang trí, vật dụng và đồ đạc khác

Chú trọng vào công năng sử dụng của đồ đạc cũng như tính chất của khảm xà cừ để chọn lựa những vị trí khảm xà cừ cho phù hợp là nguyên tắc quan trọng nhất mà tác giả muốn nhấn mạnh (Hình 3.5, Hình 3.6)

Kết luận: Việc khai thác những giá trị truyền thống vào những thiết kế nội thất đương đại hay nói cách khác chính

là khiến cho truyền thống trở nên gần gũi trong đời sống thường ngày, trước hết là nhiệm vụ của những nhà nghiên cứu và người thực hành thiết kế. Nghệ thuật khảm trai là một trong số những giá trị truyền thống cần được lưu giữ và truyền tải vào đời sống thông qua các nghiên cứu khoa học và thiết kế sản phẩm thực tế. “Đánh giá đặc tính của khảm xà cừ truyền thống ứng dụng trong trang trí đồ gỗ nội thất hiện đại” chính là những cơ sở lý thuyết đặt vấn đề, dẫn dắt

nhà thiết kế, nhà sản xuất vận dụng trong công việc thiết kế và sản xuất sản phẩm đồ nội thất khảm xà cừ hiện đại. Bằng cách vận dụng đó, không chỉ giúp nghề khảm xà cừ có thêm những hướng phát triển mới mà còn khiến cụm ngành thiết kế, sản xuất đồ đặc nội thất Việt phát huy được những giá trị truyền thống đặc trưng, cạnh tranh trước hết ngay chính trên thị trường nội địa hiện đang chiếm ưu thế bởi những thương hiệu nước ngoài./.

Tài liệu tham khảo

1. Henri Gourdon (Trương Quốc Toàn dịch), *Nghệ thuật xứ An Nam*, Nxb Thế giới & Nhã Nam, 2017.
2. Sylvie Fanchette, Nicholas Stedman, *Khám phá các làng nghề*, 2020.
3. Nhiều tác giả, *Nghệ thuật Việt nam*, Nxb Kim Đồng, 2021.
4. Ngô Minh Thịnh, Nguyễn Tuấn Hải, *Thiết kế nội thất, Sách phục vụ đào tạo Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội*, 2022.
5. Bộ Khoa học và Công nghệ, *Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 10772-1:2015 – Tiêu chuẩn quốc gia về Đồ nội thất*, 2015.
6. Bộ Khoa học và Công nghệ, *Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN5373:2020 – Tiêu chuẩn quốc gia về Đồ gỗ nội thất*, 2020.
7. James E Patterson, Pearl Inlay: *An instruction manual for inlaying abalone and mother-of-pearl*, published by Stewart-MacDonald, 2014.
8. Nguyễn Thanh Vân, *Ứng dụng chất liệu truyền thống của hội họa trong nội thất nhà ở Việt Nam đương đại*, Bài đăng trên tạp chí Kiến trúc số 08/2022.

Ứng dụng thiết kế đồ họa môi trường (EGD)...

(tiếp theo trang 8)

- Nội thất không gian văn phòng làm việc có sự kết hợp tổng hòa giữa tính khoa học của quản trị bộ máy tổ chức, tính kinh tế và thương mại, tính nghệ thuật và văn hóa. Yếu tố thiết kế đồ họa môi trường sử dụng trong nội thất không gian văn phòng làm việc cần đáp ứng được tất cả các tính chất trên.

- Phương pháp tích hợp thiết kế đồ họa môi trường trong thiết kế nội thất

- Với phần lớn các dự án nội thất văn phòng làm việc, bản sắc thương hiệu, văn hoá doanh nghiệp là một phần của nhiệm vụ cơ bản trong nhiệm vụ thiết kế nội thất. Thiết kế đồ họa môi trường vì vậy nên được quan tâm và thiết kế đồng bộ ngay từ khâu lập nhiệm vụ thiết kế, xây dựng và phát triển ý tưởng nội thất.

- Sự thành công về tạo hình thẩm mỹ của một dự án thiết kế nội thất văn phòng phần lớn dựa trên tiêu chí triết lý thẩm mỹ, phong cách thiết kế, các thủ pháp tạo hình và các giải pháp công nghệ. Với các dự án đơn giản, các nhà thiết kế nội thất hoàn toàn có thể chủ động đảm nhiệm toàn bộ quá trình tích hợp đồ họa môi trường trong thiết kế nội thất. Với các dự án phức tạp trong khai thác EGD, cần có sự kết hợp làm việc liên ngành giữa nhóm chuyên gia nội thất và chuyên gia đồ họa. Toàn bộ quá trình làm việc cần có sự

thống nhất và kiểm soát dưới sự điều hành của chủ nhiệm đồ án nội thất.

- Sự sáng tạo trong thiết kế nội thất cũng cần sự sáng tạo trong phương pháp biểu đạt thông tin thị giác. Việc sao chép các công thức thiết kế đồ họa thuần túy vào trong thiết kế nội thất thường làm mất tính đổi mới sáng tạo nghề nghiệp của ngành thiết kế nội thất. Các yếu tố đồ họa vì vậy cần có sự chất lọc, cách điệu, tiết chế và sắp đặt theo quá trình phát triển thiết kế sáng tạo.

5. Kết luận và bàn luận

- Đã đến lúc hạng mục thiết kế đồ họa môi trường (EGD) cần có sự quan tâm và trở thành một trong những hạng mục công việc riêng trong hồ sơ thiết kế nội thất. Một dự án nội thất thành công đòi hỏi sự đầu tư nghiên cứu, phát triển và hoàn thiện các yếu tố đồ họa môi trường. Cần có sự đầu tư nhân lực và tài chính cho những hạng mục công việc trên.

- Với tính chất làm việc liên ngành, hạng mục thiết kế đồ họa môi trường cần có sự tham gia của các chuyên gia đồ họa môi trường, chuyên gia thiết kế mỹ thuật làm việc kết hợp trong nhóm tư vấn thiết kế kiến trúc và nội thất.

- Cần quan tâm bổ sung khối kiến thức đồ họa môi trường cơ bản trong quá trình đào tạo và hoạt động nghề nghiệp thiết kế nội thất./.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Hồng Ngọc, *Thiết kế đồ họa Việt Nam trong liên hệ với mỹ thuật truyền thống*, Luận án tiến sĩ Nghệ Thuật, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam, Hà Nội, 2016.
2. Chris Calori, David Vanden-Eynden, *Signage and Wayfinding Design*, John Wiley & Sons, Printed in Great Britain, 2015.
3. Richard Poulin, *Graphic design + Architecture – A 20th century history*, Rockport, USA, 2012.
4. Amy E. Arntson, *Graphic Design Basics*, Clark Baxter, USA, 2012.
5. Jeremy Aynsley, *A century of graphic design*, Mitchell Beazley, USA, 2001.
6. Phillip B. Meggs & Alston W Purvis, *History of graphic design*, Wiley, USA, 2016.
7. Rana Kutlu “Interdisciplinary interaction in design – Relation Between graphic an interior design”, *International Journal of Science, Technology and Society*, 2016, [Online]
8. Caroline Eubanks, “Office Design Trends Through the Decades”, *Architectural Digest*, 2023, [Online] Available: [architecturaldigest.com](https://www.architecturaldigest.com), 08.08.2024.
9. Kelsey Hansen and Anne Noyes Saini, “A Brief History of the Modern Office”, *Harvard Business Review*, 2020, [Online] Available: hbr.org, 08.08.2024.